

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc Điều chỉnh bổ sung Dự án điều chỉnh bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019 được phê duyệt tại Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 415/TTr-STNMT ngày 22/6/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Dự án điều chỉnh bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019 được phê duyệt tại Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

Điều chỉnh, bổ sung **Mục VI. Kinh phí thực hiện:**

"1. Kinh phí thực hiện dự án của cấp nào do ngân sách cấp đó chi trả. Phần kinh phí của tỉnh cấp về cho Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và thực hiện chi cho các nội dung công việc theo quy định.

2. Kinh phí cấp tỉnh: Tổng dự toán cho phần kinh phí phục vụ cho công tác xây dựng bảng giá đất điều chỉnh tại cấp tỉnh là **63.500.000 đồng** (trong đó: bổ sung thêm phần kinh phí hoạt động cho Ban chỉ đạo và tổ chuyên viên giúp việc là 18.500.000 đồng). Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập dự toán kinh phí phục vụ công tác xây dựng Bảng giá đất điều chỉnh tại cấp tỉnh trình Sở Tài chính thẩm định và bố trí nguồn kinh phí.

3. Kinh phí cấp huyện: Các huyện, thị xã tùy theo tình hình thực tế của địa phương mình cân đối bố trí nguồn kinh phí thực hiện dự án cho phù hợp, đảm bảo tiến độ được giao (chi cho công tác điều tra mỗi xã, phường, thị trấn khoảng

5.000.000 đồng, mức cụ thể do UBND cấp huyện xem xét quyết định theo tình hình thực tế tại từng địa bàn).”

**Điều 2.** Các nội dung khác vẫn thực hiện theo Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT, Cục Thuế, Cục Thống kê, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Dân tộc; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, phòng KTN, KTTH;
- Lưu: VT(HH393).



*Huỳnh Anh Minh*